

KẾ HOẠCH NHÁNH 3: TRÒ CHƠI DÂN GIAN
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (10/02 đến 14/02/2025))

Giáo viên thực hiện: Trịnh Thị Hà

Hoạt động học: VĐCB “Đi khuyu gối”

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách đi hơi khom người, đầu gối hơi khuyu.
- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi chân.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị.

- Vạch xuất phát. Sân tập rộng rãi.
- Nhạc bài “Con cào cào”.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Khởi động:

- Chúng mình đang học chủ đề gì?
- Để khoẻ mạnh thì chúng mình cần làm gì?
- Cô cho trẻ đi các kiểu đi: kiễng chân, đi bằng gót bàn chân, cúi khom lưng, đi thường, đi nhanh, đi chậm...

2. HĐ2: Trọng động:

a. BTPTC: Tập 2l/ 8N theo lời bài hát “Con cào cào”

- ĐT Tay: Đưa tay ra phía trước, ra sau
- ĐT Bụng: Đứng quay người sang 2 bên
- ĐT Chân: Đứng đưa 1 chân ra trước lên cao
- ĐT Bật: Bật tách khếp chân
- ĐTNM: ĐT Chân
- ĐTCNM: Chân
- Cho trẻ thành 2 hàng ngang quay mặt vào nhau

b. VĐCB: Đi khuyu gối.

- Cô thống nhất vận động, trao đổi với trẻ về cách tập
- Cho 1 trẻ lên tập, cho 1 trẻ nhận xét, cô nhận xét.

- Cô tập mẫu lần 1.
- Cô làm mẫu lần 2 (Kết hợp giải thích): Cô đứng ở vạch xuất phát, tư thế chuẩn bị, khi nghe hiệu lệnh, cô đi hơi khom người, đầu gối khụy xuống, hai tay vung tự nhiên để giữ thăng bằng trong khi đi và đi hết đường thẳng kẻ vạch (3m).
- Cho 2 trẻ lên làm, cả lớp quan sát.
- Lần lượt cho 2 bạn của 2 đội lên làm, xong về đứng cuối hàng, rồi đến 2 bạn tiếp theo cho đến hết hàng.
- Cho các trẻ yếu lên thực hiện. Cô quan sát, động viên, sửa sai, khen trẻ
- Cho lần lượt từng trẻ lên tập.
- Cho 2 đội thi đua lấy trồng cây.
- Cho trẻ nhắc lại tên vận động cơ bản.

c. Trò chơi VĐ: “Mèo đuổi chuột”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: Cô mời 1 bạn đóng vai mèo, 1 bạn lên đóng vai chuột, những bạn còn lại cầm tay nhau đứng vòng tròn. Sau đó, người làm mèo và người làm chuột ngồi quay lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi nghe hiệu lệnh xuất phát thì người làm chuột phải chạy thật nhanh và mèo thì cô' sức đuổi theo chuột.
- Trẻ chơi. Cô động viên, hướng dẫn trẻ.

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2- 3 vòng.
- Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 3, ngày 11 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Lễ hội núi Voi

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết núi Voi là một danh lam thắng cảnh và là di tích lịch sử của quê hương An Lão, ý nghĩa của lễ hội núi Voi. Biết thể hiện tình cảm của mình khi được tham gia lễ hội.
- Rèn trẻ khả năng quan sát ghi nhớ, trả lời to rõ ràng.
- Giáo dục trẻ biết yêu quê hương đất, biết tôn trọng những lễ hội và truyền thống của quê hương.

II. Chuẩn bị:

- 1 đoạn video về lễ hội núi Voi, dây thừng
- Nhạc bài hát: “Huyền thoại núi Voi”

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn định gây hứng thú.

- Cô và trẻ nghe hát “Huyền thoại núi voi”
- Trò chuyện: Chúng mình vừa nghe bài hát gì? Bài hát nói về gì?
- Núi voi được gọi là khu gì?
- Dẫn dắt cho trẻ xem video các hoạt động trong những ngày lễ hội
- Đi xem lễ hội núi voi qua video.

2. HĐ2: Bé với lễ hội Núi Voi.

- Trẻ xem video và nhận xét:
 - + Lễ hội Núi Voi được tổ chức vào thời gian nào? Và ở đâu?
 - + Ở lễ hội có trang trí gì?
 - + Trong lễ hội thường diễn ra những hoạt động gì?
 - + Có những trò chơi gì? Con cảm thấy như thế nào khi được tham gia vào các trò chơi?
 - + Tâm trạng mọi người ra sao khi đến với lễ hội ?
 - + Ai đã được đi lễ hội Núi Voi rồi? Đi lễ hội con cảm thấy như thế nào? Vì sao?
 - + Con có nhận xét gì về trang phục của mọi người?
 - + Chúng mình được đi hội với ai? Khi đi thì chúng mình phải như thế nào?
 - + Lễ hội núi Voi diễn ra có ý nghĩa gì?

- Cô khái quát: Việc tổ chức lễ hội núi Voi có ý nghĩa văn hóa lịch sử, ghi nhớ những chiến công và các vị anh hùng đã chiến đấu, hi sinh để bảo vệ quê hương, thể hiện truyền thống yêu nước của người dân huyện An Lão.
 - Cô đọc cho trẻ nghe câu thơ mà các chú bộ đội đã từng thề: “Đứng trên đỉnh núi ta thề
Không giết được giặc không về núi Voi”.
 - Cô giảng ý nghĩa của câu ca dao: Các chú bộ đội chiến đấu để bảo vệ Tổ Quốc, các chú đã từng leo lên đỉnh núi và thề không giết được giặc thì các chú sẽ không về Núi Voi. Trẻ đọc theo cô.
 - Giáo dục trẻ biết yêu quê hương đất, biết tôn trọng những lễ hội truyền thống của quê hương và biết ơn các cô chú bộ đội đã chiến đấu để bảo vệ Tổ Quốc.
- 3. HĐ3: Chơi cùng bé.**
- Đến với lễ hội Núi Voi các bé sẽ được tham gia rất nhiều trò chơi.
 - Và bây giờ cô mời chúng mình đến với trò chơi: “Kéo co”
 - Trẻ chơi => nhận xét chơi.
 - Kết thúc cho trẻ hát và đi thăm quan quang cảnh núi Voi
- IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

Thứ 4, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Thơ “Hoa cúc vàng”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ thuộc bài thơ và nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ
- Rèn ngôn ngữ nói rõ ràng, mạch lạc và phát triển vốn từ cho trẻ.
- Qua bài thơ trẻ biết yêu quý chăm sóc bảo vệ các loài hoa

II. Chuẩn bị:

- Tranh thơ minh họa.
- Nhạc bài hát “Mùa xuân đến rồi”

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cô cùng trẻ hát bài “Mùa xuân đến rồi”
- Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì?
- Kể về một số loài hoa mà chúng mình biết?
- Dẫn dắt vào bài thơ “Hoa cúc vàng”

2. HĐ2: Dạy thơ “Hoa cúc vàng”

- Cô đọc thơ lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ có tên là: “Hoa cúc vàng”. Do tác giả Nguyễn Văn Chương sáng tác.
- Giảng nội dung: Bài thơ “Hoa cúc vàng” nói cho chúng ta biết để có được màu vàng tươi rực rỡ như vậy, cây hoa cúc đã phải chắt chiu, gom những tia nắng suốt cả một mùa đông dài đấy”
- Cô cho trẻ đọc cùng cô 2 - 3 lần.
- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân đọc thi đua nhau thể hiện bài thơ một cách mượt mà, nhẹ nhàng và diễn cảm.
- Cô chú ý sửa sai và hướng dẫn trẻ thể hiện tình cảm của mình qua bài thơ.
- Chú ý: Luyện đọc cho những trẻ đọc nhỏ, chưa rõ lời, ngọng...
- Cô cho cả lớp đọc theo hình thức giọng đọc to - nhỏ, đọc luân phiên nhau.

3. HĐ3: Đàm thoại.

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác?
- Suốt cả mùa đông nắng đã đi đâu?
- Các con thấy thời tiết của mùa đông được tác giả miêu tả như thế nào?
- Vì sao mùa đông lại không có nắng? Điều gì làm tác giả bất ngờ khi bước ra sân?
- Có phải mùa xuân mang nắng về không? Vì sao?
- Hoa cúc đã làm gì suốt cả mùa đông?
- Giảng từ “Gom” có nghĩa thu gọn tất cả lại.
- Khi đã gom được nhiều nắng đến khi nào thì cúc nở hoa? Tác giả miêu tả cúc nở như thế nào?
- Nở bung có nghĩa là như thế nào? (Tất cả những cánh hoa cúc cùng nở vào một lúc rộng hết cỡ)

- Kết thúc

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 5, ngày 13 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: Tô màu nước Núi Voi

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng màu nước để tô Núi Voi, biết cách phối màu hài hoà để tạo bức tranh phong cảnh núi voi quê hương mà trẻ cảm nhận được.
- Rèn kỹ năng cầm bút tô màu nước cho trẻ không chờm ra ngoài.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị:

- 3 tranh vẽ gợi ý của cô.
- Tranh vẽ, màu nước, khăn lau, bàn, ghế đủ cho trẻ.

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: Trò chuyện

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Huyền thoại Núi Voi”
- Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói đến gì?
- Ngoài đồng lúa, núi ra con còn biết quê hương mình có những gì nữa?
- Bạn nào biết về cảnh đẹp núi voi quê mình kể cho cô và các bạn cùng nghe?
- Hôm nay cô sẽ cùng với các con đi tham quan triển lãm tranh về “núi voi” nhé.

2. Hoạt động 2: Quan sát tranh

- Con thích bức tranh nào nhất vì sao?
- Bức tranh này được cô vẽ lên chất liệu gì?

- Cô đã vẽ bằng những nét gì?
- Ngoài ra cô còn vẽ thêm gì cho bức tranh thêm sinh động?
- Ông mặt trời giống hình gì?
- Chúng mình thấy bố cục bức tranh như thế nào?
- Cô tô màu bức tranh như thế nào? Cô tô bằng màu gì?
- Khi tô màu nước thì phải tô như thế nào?
- + Bạn nào còn thích bức tranh khác
- Ai có nhận xét về bức tranh này?
- Cô vẽ cánh đồng lúa như thế nào?
- Cô chọn những màu gì để tô?
- Chúng mình có nhận xét gì về cách cô phối màu? Còn cây ở xa?
- Núi, ông mặt trời được cô tô như thế nào?
- Để bức tranh đẹp hơn cô còn làm gì?
- Bố cục bức tranh như thế nào?
- + Tương tự với tranh còn lại
- Con muốn tô màu bức tranh Núi Voi như thế nào? (Trẻ nêu ý tưởng của mình)

3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện. Cô hỏi trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút.
- Cô đi quan sát và gợi ý cho trẻ. Hỏi ý tưởng của trẻ và gợi ý khi trẻ chưa làm được)
- Con định tô gì cho bức tranh?
- Tô màu gì? Tô như thế nào?
- Con làm gì để bức tranh đẹp hơn?
- Cô động viên, khuyến khích hướng dẫn trẻ tô... động viên trẻ tô đều màu, tô không chồm ra ngoài...

4. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm

- Cô cho trẻ mang bài lên trưng bày.
- Cô cho trẻ nhận xét về các bức tranh?
- Con thích bức tranh tô màu nào nhất? Vì sao?
- Cô nhận xét, và động viên trẻ.
- Kết thúc cho trẻ mang bài trưng bày góc nghệ thuật.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 6, ngày 14 tháng 02 năm 2025

Hoạt động học: LQCC “b, d, đ”
Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b,d,đ. Nhận biết và tìm được chữ cái trong các từ. Nhận biết các chữ cái viết thường, in thường, in hoa.
- Rèn trẻ kĩ năng phát âm mạch lạc, to, rõ ràng.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động, biết phối hợp với các bạn trong các trò chơi tập thể.

II. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ cái b,d,đ đủ cho cô và trẻ. Tranh có chứa các từ (Bông điên điên). 3 lôc lịch có ghi một đoạn thơ để chơi tìm chữ.

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng nghe hát “An Lão quê mình”. Chúng mình vừa nghe bài hát gì? Bài hát nói lên điều gì?

2. HĐ2: Làm quen với chữ cái b,d,đ

a. Làm quen với chữ cái b

- Cô tặng trẻ món quà. Cô có bức tranh vẽ gì đây? Bên dưới tranh có từ “Bông điên điên”.
- Cô đọc mẫu -> Trẻ đọc lại cụm từ dưới bức tranh theo cô(2-3 lần)
- Chia trẻ làm 2 đội lên ghép từ giống từ dưới bức tranh. Trẻ đọc lại một lần nữa “Bông điên điên”.
- Cô cất các chữ đi để lại hai chữ b. Bạn nào biết gì về chữ cái trên bảng?
- Cô giơ chữ “b” lên và hỏi trẻ ai biết gì về chữ này, hôm nay cô sẽ dạy các con.
- Cô đọc mẫu. Sau đó cho trẻ đọc cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.
- Hỏi trẻ về đặc điểm của chữ “b”. Cô giới thiệu: đây là chữ “b” in thường gồm có 1 nét cong kín.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ: in thường, viết thường, in hoa tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “b”

b. Làm quen với chữ cái “d,đ”

- Bạn nào biết gì về chữ cái trên bảng? Cô giơ chữ “d” lên và hỏi trẻ ai biết gì về chữ này, hôm nay cô sẽ dạy các con. Cô đọc mẫu.
- Cô giới thiệu: đây là chữ “d” in thường gồm có 1 nét cong kín.
- Cô giới thiệu các kiểu chữ: in thường, viết thường, in hoa tuy cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “d”
- Tương tự với chữ “đ”

c. So sánh

+ Chữ b - d:

Giống nhau: Đều có một nét cong tròn, nét xỏ thẳng.

Khác nhau: Chữ b có một nét cong tròn bên phải nét xỏ thẳng. Còn chữ d có một nét cong tròn bên trái nét xỏ thẳng.

+ Chữ d - đ:

Giống nhau: Đều có một nét cong tròn bên trái, nét xỏ thẳng bên phải.

Khác: Chữ đ có một nét ngang nằm trên nét xỏ thẳng.

d. TC “Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện”

- Cách chơi: Cô xếp các chữ b, d, đ lên bảng. Trời tối, trời sáng, chữ biến mất, chữ xuất hiện trẻ đọc to chữ đó.
- Cô nhận xét và động viên trẻ chơi.

3. HĐ3. Trò chơi luyện tập

+ TC1: “Tìm về đúng nhà”

- Cách chơi: Cô có 3 ngôi nhà bên trên mỗi chiếc vòng dán một chữ cái “b,d,đ” đặt ở giữa lớp. Mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái bất kì. Cho trẻ đi xung quanh vừa đi vừa hát các bài hát về chủ đề, khi có hiệu lệnh “tìm nhà, tìm nhà” thì trẻ phải chạy về đúng nhà có chứa chữ cái giống với chữ cái của mình.
- Luật chơi: Nếu tìm sai hoặc chưa kịp nhảy vào vòng có chữ theo yêu cầu của cô giáo sẽ phải nhảy lò cò một vòng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

+ TC2: “Tìm chữ”

- Trẻ chia 3 đội, mỗi đội đi lấy 1 đóc lịch, rỗ bút về 3 nhóm chơi.
- Nhiệm vụ các các con là tìm và gạch chân chữ cái vừa học: “b,d,đ” trong đoạn thơ trên. Sau đó đếm xem có bao nhiêu chữ b, bao nhiêu chữ d, bao nhiêu chữ đ thì ghi số vào ô trống.
- Cô bao quát hướng dẫn trẻ tìm và đếm -> nhận xét kết quả.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Trịnh Thị Hà

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 19:43 06/02/2025
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317_huongntd) – Trường Mầm non Trường Thọ